SAO Y; Sở Y tế Hà Nội 21/07/2022 19:08:58

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ Y TẾ

Số: 8256 /SYT-TCCB

V/v: Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2022

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội.

Sở Y tế nhận được Bản công bố số 655/BCB-BVHN ngày 18/7/2022 và hồ sơ đề nghị công bố cơ sở đủ điều kiện là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe của Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai.

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe và Quyết định số 5125/QĐ-BYT ngày 10/11/2017 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế, Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai đã tự công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

Sở Y tế yêu cầu Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội cập nhật trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai./.

Nơi nhận:
- Như trên; (để thực hiện)
- Giám đốc SYT; (để báo cáo)
- Các phòng, ban SYT; (để phối hợp thực hiện)
- Bộ phận 1 cửa - Sở Y tế;
- BVĐK Hòe Nhai;
- Lưu VT, TCCB H.ANH (03).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đình Hưng

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒE NHAI

Số: 655/BCB-BVHN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 07 năm 2022

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
Số: 10421
ĐẾN Ngày: 19/7
Chuyển: QLHT&TCCB
Lưu hồ sơ số:

BẢN CÔNG BỐ
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khoẻ

Kính gửi: Sở Y tế Hà Nội

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai.

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 005/SYT-GPHĐBV/CL1, do Sở Y tế Hà Nội cấp ngày 02/12/2021;

Địa chỉ: số 17&34 phố Hòe Nhai, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội và số 34 ngõ 53 phố Tân Ấp, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Hà Nội.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: ThS. Nguyễn Thị Minh Hải – Phó giám đốc; Điện thoại liên hệ: 0966371616 - Email: bvhn@hanoi.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành: Y đa khoa, Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật hình ảnh y học, kỹ thuật xét nghiệm y tế, dược học *(Phụ lục 1 kèm theo)*

2. Trình độ đào tạo thực hành:

- Đại học: Y đa khoa, Điều dưỡng, Dược học
- Cao đẳng: Điều dưỡng, kỹ thuật hình ảnh y học, kỹ thuật xét nghiệm y tế, dược học.

3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa: 554 *(Phụ lục 2 kèm theo)*

4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu: 49 *(Phụ lục 3 kèm theo)*.

5. Danh sách các khoa phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh hoặc ghế răng tại mỗi khoa phòng *(Phụ lục 4 kèm theo)*.

6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành. *(Phụ lục 5 kèm theo)*.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Sở Y tế Hà Nội xem xét, công bố thông tin theo quy định./.
(Có tài liệu gửi kèm theo Bản công bố).

Nơi nhận:
- Như trên (để b/c);
- BGĐ BV (để biết);
- Các K,P,ĐN trực thuộc;
- Lưu VT, TC.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒE NHAI

Phan Thị Thanh Bình

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒE NHAI

Phụ lục 1

THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Ban hành theo Bản công bố số 655/BCB-BVHN ngày 18/07/2022 của Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai)

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường/	Số lượng đang học	Số lượng có thể tiếp nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	**7720103**	**Đại học**	**Y khoa**	**Nội bệnh lý thực hành và cơ sở**	Tăng huyết áp. Bệnh van tim mắc phải Suy tim. Tâm phế mạn... Khám bộ máy tiết niệu. Khám bộ máy thần kinh. Khám bộ máy vận động. Khám chất thải tiết. Hội chứng suy tim. Hội chứng van tim. Đái ra Protein. Khám và chẩn đoán đái máu...	**Khoa Nội tổng hợp**	2	20	10	30	0	**20**
	7720106	**Đại học**	**Y khoa**	**Nhi khoa cơ sở thực hành**	Khám thóp, xương đầu. Khám phát hiện tiếng thở rít, thở khò khè. Khám phát hiện dấu hiệu thở nhanh. Chẩn đoán và xử trí vàng da Chẩn đoán và xử trí nhiễm trùng sơ sinh Chẩn đoán và xử trí suy hô hấp sơ sinh Chẩn đoán và xử trí viêm phế quản phổi Chẩn đoán và xử trí hen phế quản Chẩn đoán và xử trí sơ sinh non tháng...	**Đơn nguyên Nhi thuộc khoa Nội tổng hợp**	3	30	10	30	0	**30**

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường/	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
2	7720102	Đại học	Y khoa	Ngoại bệnh học thực hành và cơ sở	Chẩn đoán sỏi mật, Chẩn đoán tắc ruột. Chẩn đoán thủng tạng rỗng,,hẩn đoán viêm ruột thừa. Chẩn đoán viêm phúc mạc,chẩn đoán chảy máu tiêu hóa cao. Chẩn đoán thoát vị bẹn/Lồng ruột, chẩn đoán viêm tụy cấp. Chẩn đoán chấn thương bụng... Chẩn đoán gãy xương đùi, Chẩn đoán gãy xương cẳng chân. Chẩn đoán gãy xương chậu/bánh chè/Trật khớp. Chẩn đoán gẫy xương bàn tay.Chẩn đoán gẫy xương bàn chân. Chẩn đoán gẫy xương cánh tay/Trên lồi cầu xương cánh tay. Chẩn đoán gãy xương hở...	Khoa Ngoại tổng hợp	1	10	10	30	0	**10**
3	7720106	Đại học	Y khoa	Nội bệnh lý thực hành	- Chẩn đoán cấp cứu hô hấp: cơn hen phế quản nặng, đợt cấp bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, viêm phổi, dị vật đường thở, suy hô hấp… - Chẩn đoán cấp cứu về tiêu hoá: viêm tuỵ cấp, chảy máu đường tiêu hoá... - Chẩn đoán cấp cứu tim mạch: cơn tăng huyết áp, hội chứng vành cấp, tai biến mạch máu não - Chẩn đoán cấp cứu thần kinh: đột quỵ, cơn nhược cơ, viêm đa rễ thần kinh, đau đầu cấp… - Chẩn đoán Cấp cứu lồng ngực – mạch máu: thuyên tắc tĩnh mạch sâu, tắc động mạch, phình mạch và dị dạng mạch máu, vết thương thấu ngực, tràn dịch – tràn khí màng phổi lượng nhiều… - Chẩn đoán Cấp cứu về ngộ độc: ngộ độc thức ăn, ngộ độc thuốc, điện giật, say nắng, đuối nước…	Khoa cấp cứu	1	10	5	15	0	**10**
	7720105	Đại học	Y khoa	Nội bệnh lý thực hành	Sốc. Chẩn đoán và xử trí hôn mê. Cấp cứu ho ra máu. Chẩn đoán và xử trí tràn khí màng phổi. Cơn đau thắt ngực. Nhồi máu cơ tim. Tai biến mạch máu não...	Đơn nguyên Hồi sức tích cực - chống độc thuộc khoa Cấp cứu	1	10	5	15	0	**10**

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường/	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
6	7720106	Đại học	Y khoa	Tai Mũi Họng	Dịch tễ học. Viêm tai giữa cấp tính mủ. Nguyên nhân viêm tai giữa cấp tính mủ. Triệu chứng viêm tai giữa cấp tính mủ. Tiến triển và biến chứng của viêm tai giữa cấp tính mủ. Chẩn đoán viêm tai giữa cấp tính mủ...	Khoa khám bệnh	1	10			0	10
7	7720106	Đại học	Y khoa	Da liễu	Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị bệnh ngoài da Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị bệnh da liễu Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị bệnh hoa liễu Thực hành tư vấn phòng bệnh ngoài da	Khoa khám bệnh	1	10				10
8	7720106	Đại học	Y khoa	Răng Hàm Mặt	Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị bệnh sâu răng. Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị viêm tủy răng. Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị bệnh viêm quanh cuống cấp. Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị bệnh viêm lợi. Khám, chẩn đoán chấn thương hàm mặt. Khám, chẩn đoán viêm nhiễm vùng hàm mặt. Kiến tập nhổ răng. Kiến tập hàn răng. Thực hành tư vấn phòng bệnh răng miệng...	Khoa khám bệnh	3	30	3	9	0	9
9	7720106	Đại học	Y khoa	Gây mê hồi sức	Sơ lược lịch sử vô cảm. Định nghĩa và phân loại. Vô cảm toàn thể. Vô cảm vùng. Chọn lựa một phương pháp vô cảm. Khái niệm đau sau mổ. Các phương pháp đánh giá đau. Các phương pháp giảm đau...	Khoa Gây mê hồi sức	1	10	5	15	0	10
10	7720106	Đại học	Y khoa	Phẫu thuật thẩm mỹ	Khám, chẩn đoán, tư vấn về chỉnh hình hàm mặt Khám, chẩn đoán, tư vấn về chỉnh hình bụng ngực Khám, chẩn đoán, tư vấn về chỉnh hình phần dưới cơ thể	Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ	2	20	10	30	0	20
11	7720106	Đại học	Y khoa	Phục hồi chức năng	- Cách thăm khám và làm bệnh án Nội khoa YHCT. - Bệnh học và điều trị bệnh bằng phương pháp không dùng thuốc. - Thực hành phương pháp điều trị vật lý trị liệu, phục hồi chức năng.	Khoa Phục hồi chức năng - Đông Y	2	20	8	24	0	20

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường/	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
12	7720106	Đại học	Y khoa	Nội bệnh lý thực hành	Chẩn đoán và xử trí suy thận cấp. Viêm cầu thận mạn. Suy thận mạn. Viêm đài bể thận cấp, mạn. Viêm bàng quang, niệu đạo... Lọc máu ngoại thận	Khoa Thận nhân tạo	2	20	10	30	0	20
13	7720106	Đại học	Y khoa	Chẩn đoán hình ảnh	- Phương pháp thực hành chẩn đoán hình ảnh -Chẩn đoán bệnh trên hình ảnh chụp phim XQ - bệnh học và điều trị bệnh bằng siêu âm - Thực hành chọc dò sinh thiết bằng siêu âm	Khoa chẩn đoán hình ảnh	2	20			0	20
14	7720301	Đại học	Điều dưỡng	Thực hành điều dưỡng ngoại khoa	Chăm sóc bệnh nhân trước mổ; Chăm sóc bệnh nhân sau mổ ổ bụng; Chăm sóc bệnh nhân sau mổ tiết niệu... Chăm sóc người bệnh sau mổ lồng ngực. Chăm sóc người bệnh sau mổ chấn thương/thần kinh; Thực hành ghi chép chăm sóc vào hồ sơ bệnh án…	Khoa Ngoại tổng hợp	1	10	5	15	0	10
15	7720301	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng nội khoa thực hành	Thực hành ghi chép chăm sóc vào hồ sơ bệnh án; Viết kế hoạch chăm sóc: 1 kế hoạch chăm sóc/ tuần; Thực hành kỹ thuật tiêm; Thực hành truyền dịch; Thực hành truyền máu… Thực hành kỹ thuật ghi điện tim; Thực hành kỹ thuật cho bệnh nhân thở Oxy qua gọng kính; Thực hành test nhanh Glucose máu; Thực hành chạy khí dung...	Khoa Nội tổng hợp	1	10	5	15	0	10
16	7720301	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng nội khoa thực hành	Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân hồi sức; Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân tim phổi mạn; Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân tai biến mạch máu não. Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân hen phế quản...	Đơn nguyên Hồi sức tích cực - chống độc thuộc khoa Cấp cứu	1	10	5	15	0	10

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường/	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
17	7720201	Đại học	Dược học	Dược	"- Hướng dẫn xây dựng danh mục thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để bảo đảm mục tiêu sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả. - Tư vấn và giám sát việc kê đơn và sử dụng thuốc. - Thông tin, hướng dẫn sử dụng thuốc cho người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, người sử dụng thuốc và cộng đồng. - Tham gia xây dựng quy trình, hướng dẫn chuyên môn liên quan đến sử dụng thuốc và giám sát việc thực hiện các quy trình này. - Quản lý và lưu trữ thuốc, xuất nhập thuốc theo y lệnh hoặc đơn kê của bác sĩ - Phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Tham gia theo dõi, giám sát phản ứng có hại của thuốc. - Cung ứng thuốc, quản lý tồn trữ thuốc."	Khoa Dược	2	20	0	0	0	20
18	6720501	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng nội khoa thực hành	Thực hành ghi chép chăm sóc vào hồ sơ bệnh án; Viết kế hoạch chăm sóc: 1 kế hoạch chăm sóc/ tuần; Thực hành kỹ thuật tiêm; Thực hành truyền dịch; Thực hành truyền máu… Thực hành kỹ thuật ghi điện tim; Thực hành kỹ thuật cho bệnh nhân thở Oxy qua gọng kính; Thực hành test nhanh Glucose máu; Thực hành chạy khí dung...	Khoa Nội tổng hợp	1	15	5	15	0	15
19	6720501	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	Phương pháp làm việc theo nhóm, xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm và cá nhân. Xác định vấn đề sức khỏe và vấn đề sức khỏe ưu tiên tại nơi thực tập. Lập kế hoạch chăm sóc sức khỏe cụm dân cư tại nơi thực tập...	Khoa khám bệnh	4	60			0	60
20	6720501	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng thực hành hồi sức chống độc	Cách làm bệnh án nội hồi sức Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân hồi sức; Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân tim phổi mạn; Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân tai biến mạch máu não. Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân ngộ độc...	Đơn nguyên Hồi sức tích cực - chống độc thuộc khoa Cấp cứu	2	30	10	30	0	30

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường/	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
21	6720501	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng thực hành cấp cứu	- Chăm sóc người bệnh cấp cứu hô hấp, chăm sóc cấp cứu tiêu hoá: viêm tuỵ cấp, chảy máu đường tiêu hoá... - Thực hành xử trí người bệnh: cơn tăng huyết áp, hội chứng vành cấp, tai biến mạch máu não - Chăm sóc bệnh nhân : đột quỵ, cơn nhược cơ, viêm đa rễ thần kinh, đau đầu cấp... - Hướng dẫn làm bệnh án cấp cứu... - Sơ Cấp cứu ngộ độc: ngộ độc thức ăn, ngộ độc thuốc, điện giật, say nắng, đuối nước...	Khoa cấp cứu	1	15	5	15	0	**15**
22	6720501	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	Sự phát triển thể chất của trẻ. Sự phát triển tâm thần vận động của trẻ. Dinh dưỡng cho trẻ em. Tiêm chủng và chương trình tiêm chủng mở rộng. Chăm sóc trẻ sốt. Chăm sóc trẻ xuất huyết. Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng. Chăm sóc trẻ còi xương do thiếu vitamin D...	Đơn nguyên Nhi thuộc khoa Nội tổng hợp	1	15	10	30	0	**15**
23	6720501	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe người lớn	Chăm sóc người bệnh trước và sau phẫu thuật. Chăm sóc người bệnh viêm ruột thừa cấp. Chăm sóc người bệnh thủng dạ dày - tá tràng. Chăm sóc người bệnh tắc ruột. Chăm sóc người bệnh sỏi mật...	Khoa Gây mê hồi sức	2	30	5	15	0	**15**
24	7720106	Cao đẳng	Điều dưỡng	Phẫu thuật thẩm mỹ	Tư vấn, chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật chỉnh hình hàm mặt, chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật chỉnh hình bụng ngực Hướng dẫn cách làm bệnh án ngoại khoa chỉnh hình thẩm mỹ	Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ	1	15	10	30	0	**15**
25	6720501	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng y học cổ truyền	- Cách thăm khám bệnh nhân và bệnh án YHCT. - Chăm sóc người bệnh điều trị bằng phương pháp y học cổ truyền. - Thực hành phương pháp bào chế, sắc thuốc đông dược - Thủ tục hành chính đối với bệnh nhân ra vào viện YHCT	Khoa Phục hồi chức năng - Đông Y	2	30	7	21	0	**20**

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường/	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
26	7720106	Cao đẳng	Điều dưỡng	Thực tế nghề nghiệp	Thực hành ghi chép chăm sóc vào hồ sơ bệnh án; Viết kế hoạch chăm sóc: 1 kế hoạch chăm sóc/ tuần; Thực hành kỹ thuật tiêm; Thực hành truyền dịch; Thực hành kỹ thuật máy lọc máu… Thực hành rửa quả lọc, thực hành vận hành sử dụng máy lọc máu...	Khoa Thận nhân tạo	2	30	10	30	0	30
27	6720305	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật thực hành siêu âm	Các mặt phẳng cắt và 1 số dấu hiệu siêu âm cơ bản. Kỹ thuật siêm âm gan. Kỹ thuật siêu âm đường mật túi mật . Kỹ thuật siêu âm tuỵ. Kỹ thuật siêu âm lách...	Khoa chẩn đoán hình ảnh	1	15	0	0	0	15
28	6720306	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Thực tập lâm sàng kỹ thuật chụp XQ	Kỹ thuật chụp tim phổi; Kỹ thuật chụp xương sườn; Kỹ thuật chụp xương đùi; Kỹ thuật chụp xương cẳng chân; Kỹ thuật chụp khớp háng; Kỹ thuật chụp khớp gối...	Khoa chẩn đoán hình ảnh	1	15	0	0	0	15
28	6720306	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm y tế	Thực hành lâm sàng vi sinh-ký sinh trùng	Kỹ thuật lấy và bảo quản bệnh phẩm. Kỹ năng giao tiếp với nhân viên y tế, người bệnh – người nhà. An toàn và xử trí một số tai nạn thường dùng trong phòng xét nghiệm. Cách vào sổ và ghi phiếu trả lời xét nghiệm…	Khoa Xét nghiệm	1	15	0	0	0	15
29	6720306	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm y tế	Thực hành lâm sàng hóa sinh-huyết học	Thực hành lấy, bảo quản, vận chuyển bệnh phẩm xét nghiệm. Cách dán mã xét nghiệm, nhận mẫu, vào máy mã xét nghiệm. Cách sử dụng máy hóa sinh tự động tại bệnh viện; Cách kiểm tra kết quả xét nghiệm trên máy. Cách sử dụng máy đo nước tiểu tự động tại bệnh viện...	Khoa Xét nghiệm	1	15	0	0	0	15

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường/	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
30	6720306	Cao đẳng	Dược học	Dược	- Hướng dẫn xây dựng danh mục thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để bảo đảm mục tiêu sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả. - Tư vấn và giám sát việc kê đơn và sử dụng thuốc. - Thông tin, hướng dẫn sử dụng thuốc cho người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, người sử dụng thuốc và cộng đồng. - Tham gia xây dựng quy trình, hướng dẫn chuyên môn liên quan đến sử dụng thuốc và giám sát việc thực hiện các quy trình này. - Quản lý và lưu trữ thuốc, xuất nhập thuốc theo y lệnh hoặc đơn kê của bác sĩ - Phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Tham gia theo dõi, giám sát phản ứng có hại của thuốc. - Cung ứng thuốc, quản lý tồn trữ thuốc.	Khoa Dược	2	30	0	0	0	30
Tổng cộng							**49**	**600**	**153**	**459**	**0**	**554**

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2022

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒE NHAI

Phan Thị Thanh Bình

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒE NHAI

Phụ lục 2

BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NGƯỜI ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒE NHAI

(Ban hành theo Bản công bố số 655/BCB-BVHN ngày 18/07/2022 của Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai)

STT	Khoa lâm sàng đào tạo thực hành	Giường Kế hoạch	Sau đại học					Đại học					Cao đẳng, Trung cấp					Tổng số người thực hành tối đa
			Số giường sử dụng đào tạo	Số lượng người đào tạo tối đa theo giường	Số lượng người giảng dạy	Số lượng người thực hành theo người giảng dạy	Số người thực hành thực tế	Số giường sử dụng đào tạo	Số lượng người đào tạo tối đa theo giường	Số lượng người giảng dạy	Số lượng người thực hành theo người giảng dạy	Số người thực hành thực tế	Số giường sử dụng đào tạo	Số lượng người đào tạo tối đa theo giường	Số lượng người giảng dạy	Số lượng người thực hành theo người giảng dạy	Số người thực hành thực tế	
	(1)	(2)	(3)	(4)=(3)x3	(5)	(6)=(5)x5	(7)	(8)	(9)=(8)x3	(10)	(11)=(10)x10	(12)	(13)	(14)=(13)x3	(15)	(16)=(15)x15	(17)	(18)=(7)+(12)+(17)
1	Khoa Nội tổng hợp	20						10	30	3	30	30	10	30	1	15	15	45
	Đơn nguyên Nhi	20						10	30	3	30	30	10	30	1	15	15	45
2	Khoa Ngoại tổng hợp	15						10	30	2	20	20	5	15	0	0	0	20
3	Khoa Cấp cứu	10						5	15	1	10	10	5	15	1	15	15	25
	Đơn nguyên Hồi sức tích cực- chống độc	20						10	30	2	20	20	10	30	2	30	30	50
4	Khoa khám bệnh									2	20	20			4	60	60	80
	Ghế răng	3						3	9	3	30	9						9

STT	Khoa lâm sàng đào tạo thực hành	Giường Kế hoạch	Sau đại học					Đại học					Cao đẳng, Trung cấp					Tổng số người thực hành tối đa
			Số giường sử dụng đào tạo	Số lượng người đào tạo tối đa theo giường	Số lượng người giảng dạy	Số lượng người thực hành theo người giảng dạy	Số người thực hành thực tế	Số giường sử dụng đào tạo	Số lượng người đào tạo tối đa theo giường	Số lượng người giảng dạy	Số lượng người thực hành theo người giảng dạy	Số người thực hành thực tế	Số giường sử dụng đào tạo	Số lượng người đào tạo tối đa theo giường	Số lượng người giảng dạy	Số lượng người thực hành theo người giảng dạy	Số người thực hành thực tế	
5	Khoa Gây mê hồi sức	10						5	15	1	10	10	5	15	2	30	15	25
6	Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ	20						10	30	2	20	20	10	30	1	15	15	35
7	Khoa Phục hồi chức năng - Đông Y	15						8	24	2	20	20	7	21	2	30	20	40
8	Khoa Thận nhân tạo	20						10	30	2	20	20	10	30	2	30	30	50
9	Khoa Xét nghiệm								0					0	2	30	30	30
10	Khoa Chẩn đoán hình ảnh								0	2	20	20		0	2	30	30	50
11	Khoa Dược								0	2	20	20		0	2	30	30	50
	Cộng	**153**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**81**	**243**	**27**	**270**	**249**	**72**	**216**	**22**	**330**	**305**	**554**

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2022

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒE NHAI

Phan Thị Thanh Bình

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒE NHAI

Phụ lục 3

DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH KHỐI NGÀNH SỨC KHỎE

(Ban hành theo Bản công bố số 655/BCB-BVHN ngày 18/07/2022 của Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai)

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú…	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Phan Thị Thanh Bình	Tiến sĩ - Bác sĩ	Nhi khoa	000715/HNO-CCHN ngày cấp 21/05/2012	KCB CK Nhi	10 năm 1 tháng	Nhi khoa	Khám thóp, xương đầu. Khám phát hiện tiếng thở rít, thở khò khè. Khám phát hiện dấu hiệu thở nhanh. Chẩn đoán và xử trí vàng da Chẩn đoán và xử trí nhiễm trùng sơ sinh Chẩn đoán và xử trí suy hô hấp sơ sinh Chẩn đoán và xử trí viêm phế quản phổi Chẩn đoán và xử trí hen phế quản Chẩn đoán và xử trí sơ sinh non tháng…	Đơn nguyên Nhi	Số 3944/CC A100 ngày 20/6/2022
2	Nguyễn Thị Huyền Nga	BSCKII	Nhi khoa	013873/HNO-CCHN ngày cấp 22/7/2014	KCB CK Nhi	7 năm 7 tháng	Nhi khoa		Đơn nguyên Nhi	Số 3953/CC A100 ngày 20/6/2022
3	Đàm Thị Tuyết	BSCKI	Nhi khoa	037704/BYT-CCHN ngày cấp 27/06/2018	KCB CK Nhi	4 năm 0 tháng	Nhi khoa		Đơn nguyên Nhi	Số 3952/CC A100 ngày 20/6/2022
4	Nguyễn Thị Minh Hải	Thạc sỹ	Nội khoa	014080/HNO-CCHN cấp ngày 12/08/2014	KB, CB chuyên khoa Nội	7 năm 8 tháng	Nội khoa	- Cách thăm khám và làm bệnh án điều trị nội khoa, cấp cứu nội khoa. - Bệnh học và điều trị các bệnh nội khoa	Nội tổng hợp	Số 3946/CC A100 ngày 20/6/2022
5	Đoàn Như Lễ	Chuyên khoa cấp I	Hồi sức cấp cứu	004534/HNO-CCHN cấp ngày 05/06/2013	KB, CB chuyên khoa nội	9 năm 1 tháng	Nội khoa		Nội tổng hợp	Số 3948/CC A100 ngày 20/6/2022
6	Phạm Thu Hà	BSCKII CĐHA	Chẩn đoán hình ảnh	004791/HNO-CCHN ngày cấp 22/06/2013	KCB CK Xquang, chụp cắt lớp vi tính, siêu âm chẩn đoán	9 năm 0 tháng	Chẩn đoán hình ảnh	- Phương pháp thực hành chẩn đoán hình ảnh -Chẩn đoán bệnh trên hình ảnh chụp phim XQ - bệnh học và điều trị bệnh bằng siêu âm	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Số 3945/CC A100 ngày 20/6/2022
7	Nguyễn Thị Thúy Hiền	BSCKI	Chẩn đoán hình ảnh	014078/HNO-CCHN ngày cấp 12/08/2014	KCB CK siêu âm, Xquang chẩn đoán	7 năm 8 tháng	Chẩn đoán hình ảnh		Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Số 3960/CC A100 ngày 20/6/2022

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
8	Nguyễn Thành Quang	Thạc sỹ	Ngoại khoa	004524/HN0-CCHN ngày cấp 6/5/2013	KB, CB chuyên khoa Ngoại	9 năm 1 tháng	Ngoại khoa	- Cách thăm khám và làm bệnh án điều trị ngoại khoa. - Bệnh học và điều trị các bệnh ngoại khoa, cấp cứu ngoại khoa. - Thăm khám, theo dõi bệnh nhân hậu phẫu.	Ngoại tổng hợp	Số 3961/CC A100 ngày 20/6/2025
9	Đặng Thanh Tuấn	Thạc sỹ	Ngoại - Phẫu thuật thẩm mỹ	004524/HN0-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại	8 năm 11 tháng	Phẫu thuật thẩm mỹ	"Khám, chẩn đoán, tư vấn về chỉnh hình hàm mặt Khám, chẩn đoán, tư vấn về chỉnh hình bụng ngực Khám, chẩn đoán, tư vấn về chỉnh hình phần dưới cơ thể"- Bệnh học và điều trị các bệnh ngoại khoa, cấp cứu ngoại khoa. - Thăm khám, theo dõi bệnh nhân hậu phẫu.	Phẫu thuật thẩm mỹ	Số 3962/CC A100 ngày 20/6/2022
10	Nguyễn Minh Hiền	Bác sĩ định hướng chuyên khoa	Phẫu thuật thẩm mỹ	022135/HNO-CCHN ngày cấp 20/07/2017	KCB CK PTTM	4 năm 7 tháng	Phẫu thuật thẩm mỹ		Phẫu thuật thẩm mỹ	Số 3963/CC A100 ngày 20/6/2022
11	Trần Thanh Thủy	Chuyên khoa cấp I	Hồi sức cấp cứu	004528/HNO-CCHN cấp ngày 03/06/2013	KB, CB chuyên khoa nội	9 năm 0 tháng	Nội khoa-HSCC	- Cách thăm khám và làm bệnh án điều trị nội khoa, hồi sức cấp cứu nội khoa. - Bệnh học và điều trị các bệnh nội khoa, hồi sức cấp cứu nội khoa	Cấp cứu	Số 3947/CC A100 ngày 20/6/2028
12	Lý Việt Hải	Thạc sỹ	Hồi sức cấp cứu	010333 HNO-CCHN cấp ngày 06/12/2013	KB, CB chuyên khoa nội - Hồi sức cấp cứu	8 năm 11 tháng	Nội khoa-HSCC	- Cách thăm khám và làm bệnh án điều trị hồi sức cấp cứu, chống độc. - Bệnh học và điều trị hồi sức cấp cứu, chống độc.	Hồi sức tích cực- chống độc	Số 3951/CC A100 ngày 20/6/2029
13	Nguyễn Thị Hồng Lê	BS Nội trú	Gây mê hồi sức	024977/HNO-CCHN ngày cấp 7/12/2018	KB, CB chuyên khoa nội - Hồi sức cấp cứu	3 năm 11 tháng	Gây mê hồi sức	Sơ lược lịch sử vô cảm. Định nghĩa và phân loại. Vô cảm toàn thể. Vô cảm vùng. Chọn lựa một phương pháp vô cảm. Khái niệm đau sau mổ. Các phương pháp đánh giá đau. Các phương pháp giảm đau...	Gây mê hồi sức	Số 3950/CC A100 ngày 20/6/2022

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú…	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
14	Nguyễn Thị Thúy Hà	Thạc sĩ	Dược	09703/HNO-CCHND ngày cấp 14/06/2017	Dược sĩ ĐH	5 năm 0 tháng	Dược	- Hướng dẫn xây dựng danh mục thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để bảo đảm mục tiêu sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả. - Tư vấn và giám sát việc kê đơn và sử dụng thuốc. - Thông tin, hướng dẫn sử dụng thuốc cho người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, người sử dụng thuốc và cộng đồng. - Tham gia xây dựng quy trình, hướng dẫn chuyên môn liên quan đến sử dụng thuốc và giám sát việc thực hiện các quy trình này. - Quản lý và lưu trữ thuốc, xuất nhập thuốc theo y lệnh hoặc đơn kê của bác sĩ - Phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Tham gia theo dõi, giám sát phản ứng có hại của thuốc. - Cung ứng thuốc, quản lý tồn trữ thuốc.	Dược	Số 3949/CC A100 ngày 20/6/2022
15	Nguyễn Xuân Phong	ThS.BS	Tai mũi họng	012472/HNO-CCHN ngày cấp 14/4/2014	KCB CK Tai Mũi họng	8 năm 2 tháng	Tai mũi họng	Dịch tễ học. Viêm tai giữa cấp tính mủ. Nguyên nhân viêm tai giữa cấp tính mủ. Triệu chứng viêm tai giữa cấp tính mủ. Tiến triển và biến chứng của viêm tai giữa cấp tính mủ. Chẩn đoán viêm tai giữa cấp tính mủ...	Khám bệnh	Số 3954/CC A100 ngày 20/6/2022
16	Hoàng Thị Hương Thảo	BSCKI	Răng hàm mặt	001493/HNO-CCHN ngày cấp 17/08/2012	KCB CK Răng Hàm Mặt	9 năm 8 tháng	Răng hàm mặt	Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị bệnh sâu răng. Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị viêm tủy răng. Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị bệnh viêm quanh cuống cấp. Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị bệnh viêm lợi. Khám, chẩn đoán chấn thương hàm mặt. Khám, chẩn đoán viêm nhiễm vùng hàm mặt	Khám bệnh	Số 3955/CC A100 ngày 20/6/2022
17	Đặng Thị Sâm	BSCKI	Răng hàm mặt	000060/HNO-CCHN ngày cấp 30/03/2012	KCB CK Răng Hàm Mặt	10 năm 3 tháng	Răng hàm mặt		Khám bệnh	Số 3956/CC A100 ngày 20/6/2022

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
18	Vũ Đức Thành	BSCKI	Răng hàm mặt	023010/HNO-CCHN ngày cấp 28/11/2017	KCB CK Răng Hàm Mặt	4 năm 11 tháng	Răng hàm mặt	Kiến tập nhổ răng. Kiến tập hàn răng. Thực hành tư vấn phòng bệnh răng miệng...	Khám bệnh	Số 3957/CC A100 ngày 20/6/2022
19	Đào Văn Cường	BSCKI	Da liễu	020537/HNO-CCHN ngày cấp 05/12/2016	KCB CK da liễu	7 năm 0 tháng	Da liễu	Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị bệnh ngoài da Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị bệnh da liễu Khám, chẩn đoán, chỉ định điều trị bệnh hoa liễu Thực hành tư vấn phòng bệnh ngoài da	Khám bệnh	Số 3958/CC A100 ngày 20/6/2022
20	Nguyễn Thị Thanh	ĐHCK	Phục hồi chức năng	004535/HNO-CCHN ngày cấp 05/06/2013	KCB CK PHCN	9 năm 0 tháng	Phục hồi chức năng	- Cách thăm khám và làm bệnh án Nội khoa YHCT. - Bệnh học và điều trị bệnh bằng phương pháp không dùng thuốc. - Thực hành phương pháp điều trị vật lý trị liệu, phục hồi chức năng.	Phục hồi chức năng - Đông Y	Số 3959/CC A100 ngày 20/6/2022
21	Vũ Trọng Nam	Thạc sĩ - bác sĩ	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	004544/HNO-CCHN ngày cấp 6/5/2013	KCB CK YHCT	9 năm 1 tháng	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		Phục hồi chức năng - Đông Y	Số 3964/CC A100 ngày 20/6/2022
22	Nguyễn Trường Khoa	Thạc sĩ - bác sĩ	Nội khoa	004533/HNO-CCHN ngày cấp 6/5/2013	KCB CK Nội	9 năm 1 tháng	Nội khoa	Chẩn đoán và xử trí suy thận cấp. Viêm cầu thận mạn. Suy thận mạn. Viêm đài bể thận cấp,mạn. Viêm bàng quang, niệu đạo... Lọc máu ngoài thận	Thận nhân tạo	Số 3965/CC A100 ngày 20/6/2022
23	Nguyễn Thị Tuyết	BSCKI	Nội khoa	020787/HNO-CCHN ngày cấp 20/12/2016	KCB CK Nội	6 năm 11 tháng	Nội khoa		Thận nhân tạo	Số 3966/CC A100 ngày 20/6/2022
24	Nguyễn Huy Hoàng	BSĐHCK	Chẩn đoán hình ảnh	018563/HNO-CCHN ngày cấp 24/02/2016	KCB CK CĐHA	6 năm 4 tháng	Chẩn đoán hình ảnh	Các mặt phẳng cắt và 1 số dấu hiệu siêu âm cơ bản. Kỹ thuật siêm âm gan. Kỹ thuật siêu âm đường mật túi mật . Kỹ thuật siêu âm tuỵ. Kỹ thuật siêu âm lách...	Chẩn đoán hình ảnh	Số 3967/CC A100 ngày 20/6/2022
25	Phạm Thị Thu Hà	Đại học	Dược	468/BRVT-CCHN ngày cấp 01/12/2014	Dược sĩ ĐH	9 năm 0 tháng	Dược	- Thông tin, hướng dẫn sử dụng thuốc cho người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, người sử dụng thuốc và cộng đồng. - Quản lý và lưu trữ thuốc, xuất nhập thuốc theo y lệnh hoặc đơn kê của bác sĩ	Dược	Số 3969/CC A100 ngày 20/6/2022

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
26	Nguyễn Thu Hà	Đại học	Dược	05538/CCHND-SYT-HNO ngày cấp 21/9/2020 (cấp điều chỉnh)	Dược sĩ ĐH	04 năm	Dược	- Phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Tham gia theo dõi, giám sát phản ứng có hại của thuốc.	Dược	Số 3970/CC A1 00 ngày 20/6/2022
27	Dương Thị Việt Hà	Đại học	Dược	05474/CCHND-SYT-HNO ngày cấp 14/09/2020 (cấp điều chỉnh)	Dược sĩ ĐH	04 năm	Dược	- Thông tin, hướng dẫn sử dụng thuốc cho người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, người sử dụng thuốc và cộng đồng. - Quản lý và lưu trữ thuốc, xuất nhập thuốc theo y lệnh hoặc đơn kê của bác sĩ - Phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Tham gia theo dõi, giám sát phản ứng có hại của thuốc.	Dược	Số 3971/CC A1 00 ngày 20/6/2022
28	Lê Thu Huyền	Đại học	Điều dưỡng	020644/HNO-CCHN ngày cấp 12/6/2016	Điều dưỡng viên	6 năm 0 tháng	Điều dưỡng	Thực hành ghi chép chăm sóc vào hồ sơ bệnh án; Viết kế hoạch chăm sóc: 1 kế hoạch chăm sóc/ tuần; Thực hành kỹ thuật tiêm; Thực hành truyền dịch; Thực hành truyền máu... Thực hành kỹ thuật ghi điện tim; Thực hành kỹ thuật cho bệnh nhân thở Oxy qua gọng kính; Thực hành test nhanh Glucose máu; Thực hành chạy khí dung...	Cấp cứu	Số 3991/CC A1 00 ngày 20/6/2022
29	Trương Thị Hiên	Đại học	Điều dưỡng	004483/HNO-CCHN ngày cấp 3/6/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng	Chăm sóc người bệnh trước và sau phẫu thuật. Chăm sóc người bệnh viêm ruột thừa cấp. Chăm sóc người bệnh thủng dạ dày - tá tràng. Chăm sóc người bệnh tắc ruột. Chăm sóc người bệnh sỏi mật...	Gây mê hồi sức	Số 3972/CC A1 00 ngày 20/6/2022
30	Dương Thi Dung	Đại học	Điều dưỡng	004457/HNO-CCHN ngày cấp 03/06/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng		Gây mê hồi sức	Số 3973/CC A1 00 ngày 20/6/2022
31	Nguyễn Thị Hiền	Đại học	Điều dưỡng	004511/HNO-CCHN ngày cấp 3/6/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng	Thực hành ghi chép chăm sóc vào hồ sơ bệnh án; Viết kế hoạch chăm sóc: 1 kế hoạch chăm sóc/ tuần; Thực hành kỹ thuật tiêm; Thực hành truyền dịch; Thực hành truyền máu... Thực hành kỹ thuật ghi điện tim; Thực hành kỹ thuật	Nội tổng hợp	Số 3980/CC A1 00 ngày 20/6/2022

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
32	Hoàng Thị Sinh	Đại học	Điều dưỡng	004523/HNO-CCHN ngày cấp 3/6/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng	cho bệnh nhân thở Oxy qua gọng kính; Thực hành test nhanh Glucose máu; Thực hành chạy khí dung...	Nội tổng hợp	Số 3976/CC A100 ngày 20/6/2022
33	Nguyễn Thị Nụ	Đại học	Điều dưỡng	004502/HNO-CCHn ngày cấp 3/6/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng	Chăm sóc bệnh nhân trước mổ; Chăm sóc bệnh nhân sau mổ ổ bụng; Chăm sóc bệnh nhân sau mổ tiết niệu... Chăm sóc người bệnh sau mổ lồng ngực. Chăm sóc người bệnh sau mổ chấn thương/thần kinh; Thực hành ghi chép chăm sóc vào hồ sơ bệnh án...	Ngoại tổng hợp	Số 3975/CC A100 ngày 20/6/2022
34	Ngô Văn Đăng	Đại học	Điều dưỡng	024357/HNO-CCHN cấp ngày 29/05/2018	Điều dưỡng viên	4 năm 1 tháng	Điều dưỡng	Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân đau thắt ngực; Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân tim phổi mạn; Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân viêm phổi. Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân hen phế quản...	Khám bệnh	Số 3986/CC A100 ngày 20/6/2022
35	Nguyễn Thị Hồng Tân	Đại học	Điều dưỡng	004497/HNO-CCHN ngày cấp 03/06/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng		Khám bệnh	Số 3987/CC A100 ngày 20/6/2022
36	Nguyễn Thị Yến	Đại học	Điều dưỡng	004486/HNO-CCHN ngày cấp 03/06/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng	Phương pháp làm việc theo nhóm, xây dựng kế hoạch hoạt động của nhóm và cá nhân. Xác định vấn đề sức khỏe và vấn đề sức khỏe ưu tiên tại nơi thực tập.	Khám bệnh theo yêu cầu	Số 3982/CC A100 ngày 20/6/2022
37	Vũ Thuý Hằng	Đại học	Điều dưỡng	004500/HNO-CCHN ngày cấp 03/06/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng		Khám bệnh theo yêu cầu	Số 3981/CC A100 ngày 20/6/2022
38	Nguyễn Thanh Mai	Đại học	Điều dưỡng	004490/HNO-CCHN ngày cấp 03/06/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng	Thực hành ghi chép chăm sóc vào hồ sơ bệnh án; Viết kế hoạch chăm sóc: 1 kế hoạch chăm sóc/ tuần; Thực hành kỹ thuật tiêm; Thực hành truyền dịch; Thực hành kỹ thuật máy lọc máu... Thực hành rửa quả lọc, thực hành vận hành sử dụng máy lọc máu...	Thận nhân tạo	Số 3977/CC A100 ngày 20/6/2022
39	Trịnh Thị Hồng Duyên	Đại học	Điều dưỡng	004491/HNO-CCHN ngày cấp 03/06/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng		Thận nhân tạo	Số 3978/CC A100 ngày 20/6/2023

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
40	Nguyễn Thị Kim Tuyến	Đại học	Điều dưỡng	004462/HNO-CCHN ngày cấp 03/06/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng	Tư vấn, chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật chỉnh hình hàm mặt, chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật chỉnh hình bụng ngực Hướng dẫn cách làm bệnh án ngoại khoa chỉnh hình thẩm mỹ	Phẫu thuật thẩm mỹ	Số 3974/CC A100 ngày 20/6/2022
41	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Thạc sĩ	Điều dưỡng	004493/HNO-CCHN ngày cấp 03/06/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng	Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân hồi sức; Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân tim phổi mạn; Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân tai biến mạch máu não. Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân hen phế quản...	Hồi sức tích cực- chống độc	Số 3979/CC A100 ngày 20/6/2022
42	Hoàng Mạnh Thắng	KTV XQ	Kỹ thuật hình ảnh y học	004474/HNO-CCHN ngày cấp 3/6/2013	KTV Xquang	9 năm 0 tháng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật chụp tim phổi; Kỹ thuật chụp xương sườn; Kỹ thuật chụp xương đùi; Kỹ thuật chụp xương cẳng chân; Kỹ thuật chụp khớp háng; Kỹ thuật chụp khớp gối...	Chẩn đoán hình ảnh	Số 3968/CC A100 ngày 20/6/2022
43	Hoàng Thị Toan	Đại học	Sinh học - xét nghiệm	004503/HNO-CCHN ngày cấp 3/6/2013	KTV Xét nghiệm	9 năm 0 tháng	Sinh học - xét nghiệm	"Kỹ thuật lấy và bảo quản bệnh phẩm. Kỹ năng giao tiếp với nhân viên y tế, người bệnh – người nhà. An toàn và xử trí một số tai nạn thường dùng trong phòng xét nghiệm. Cách vào sổ và ghi phiếu trả lời xét nghiệm..."	Xét nghiệm	Số 3983/CC A100 ngày 20/6/2022
44	Nguyễn Thị Thanh Hương	Đại học	Sinh học - xét nghiệm	004475/HNO-CCHN ngày cấp 03/06/2013	KTV Xét nghiệm	9 năm 0 tháng	Sinh học - xét nghiệm	Thực hành lấy, bảo quản, vận chuyển bệnh phẩm xét nghiệm. Cách dán mã xét nghiệm, nhận mẫu, vào máy mã xét nghiệm. Cách sử dụng máy hóa sinh tự động tại bệnh viện; Cách kiểm tra kết quả xét nghiệm trên máy. Cách sử dụng máy đo nước tiểu tự động tại bệnh viện...	Xét nghiệm	Số 3984/CC A100 ngày 20/6/2022

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
45	Trần Thị PhươngThanh	Đại học	Điều dưỡng	004470/HNO-CCHN cấp ngày 03/06/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng	Sự phát triển thể chất của trẻ. Sự phát triển tâm thần vận động của trẻ. Dinh dưỡng cho trẻ em. Tiêm chủng và chương trình tiêm chủng mở rộng. Chăm sóc trẻ sốt. Chăm sóc trẻ xuất huyết. Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng. Chăm sóc trẻ còi xương do thiếu vitamin D...	Đơn nguyên Nhi	Số 3988/CC A100 ngày 20/6/2022
46	Vũ Thị Lương	Đại học	Điều dưỡng	004798/HNO-CCHN cấp ngày 26/06/2013	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền không dùng thuốc	9 năm 0 tháng		- Cách thăm khám bệnh nhân và bệnh án YHCT. - Chăm sóc người bệnh điều trị bằng phương pháp y học cổ truyền. - Thực hành phương pháp bào chế, sắc thuốc đông dược - Thủ tục hành chính đối với bệnh nhân ra vào viện YHCT	Phục hồi chức năng - Đông Y	Số 3985/CC A100 ngày 20/6/2022
47	Nguyễn Thị Nhíp	Đại học	Điều dưỡng	004525/HNO-CCHN cấp ngày 03/06/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng			Số 3989/CC A100 ngày 20/6/2022
48	Nguyễn Thị Thuý Hường	Đại học	Điều dưỡng	004461/HNO-CCHN cấp ngày 03/06/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng	Cách làm bệnh án nội hồi sức Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân hồi sức; Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân tim phổi mạn; Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân tai biến mạch máu não. Hướng dẫn nhận định chăm sóc bệnh nhân ngộ độc...	Đơn nguyên Hồi sức tích cực - chống độc	Số 3990/CC A100 ngày 20/6/2022
49	Phùng Văn Toàn	Đại học	Điều dưỡng	011867/HNO-CCHN cấp ngày 30/12/2013	Điều dưỡng viên	9 năm 0 tháng	Điều dưỡng		Đơn nguyên Hồi sức tích cực - chống độc	Số 3848/CC A100 ngày 09/02/2022

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2022

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒE NHAI

Phan Thị Thanh Bình

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒE NHAI

Phụ lục 4

DANH SÁCH KHOA PHÒNG TỔ CHỨC THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN

(Ban hành theo Bản công bố số 655/BCB-BVHN ngày 18/07/2022 của Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai)

STT	Khoa đào tạo thực hành chuyên môn	Giường Kế hoạch	Ghế răng	Ghi chú
1	Khoa Nội tổng hợp	20		
	Đơn nguyên Nhi	20		
2	Khoa Cấp cứu	10		
	Đơn nguyên Hồi sức tích cực- chống độc	20		
3	Khoa Ngoại tổng hợp	15		
4	Khoa khám bệnh		3	
5	Khoa Gây mê hồi sức	10		
6	Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ	20		
7	Khoa Thận nhân tạo	20		
8	Khoa Phục hồi chức năng - Đông Y	15		
9	Khoa Xét nghiệm			
10	Khoa Chẩn đoán hình ảnh			
11	Khoa Dược			
	Cộng	**150**	**3**	

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒE NHAI

Phụ lục 5

TỔNG HỢP DANH MỤC CƠ SỞ VẬT CHẤT - TRANG THIẾT BỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

(Ban hành theo Bản công bố số 655/BCB-BVHN ngày 18/07/2022 của Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai)

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.1	**NỘI TỔNG HỢP**			
	1	Phòng Giao ban	1	
	2	Phòng học	1	
	3	Máy khí dung	1	
	4	Máy truyền dịch	1	
	5	Máy theo dõi bệnh nhân (Monitoring)	1	
	6	Bơm tiêm điện	1	
	7	Máy hút	5	
	8	Bộ đặt Nội khí quản	1	
	9	Giường bệnh	20	
1.2	**ĐƠN NGUYÊN NHI THUỘC KHOA NỘI TỔNG HỢP**			
	1	Bơm tiêm điện	1	
	2	Máy truyền dịch tự động	1	
	3	Monitor theo dõi 7 thông số	1	
	4	Lồng ấp trẻ sơ sinh		
	5	Phòng học	1	
	6	Máy tính (laptop)	1	
	7	Máy chiếu		
	8	Màn chiếu	1	
	9	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
	10	Giường bệnh	20	

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
2	**KHOA NGOẠI TỔNG HỢP:**			
	1	Phòng học	1	
	2	Phòng giao ban	2	
	3	Máy tính	2	
	4	Máy chiếu	1	
	5	Màn chiếu	1	
	6	Âm thanh (bộ)	1	
	7	Đèn đọc phim	3	
	8	Bàn mổ	6	
	9	Phòng tiểu phẫu	2	
	10	Phòng bó bột	1	
	11	Máy C.Amr	1	
	12	Bàn Chỉnh hình	1	
	13	Dàn mổ nội soi tiêu hóa, tiết niệu	1	
	14	Dàn mổ nội soi khớp gối	1	
	15	Bộ đo huyết áp	5	
	16	Ống nghe	5	
	17	Monitoring	2	
	18	Giường bệnh	15	
3.1	**CẤP CỨU:**			
	1	Phòng giao ban	1	
	2	Máy tính	2	
	3	Âm thanh (bộ)	1	
	4	Đèn đọc phim	1	
	5	Máy thở	1	
	6	Máy sốc điện	1	
	7	Bộ đo huyết áp	5	
	8	Ống nghe	5	
	9	Monitoring	2	

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
	10	Giường bệnh	10	
3.2	**HỒI SỨC TÍCH CỰC - CHỐNG ĐỘC THUỘC KHOA CẤP CỨU**			
	1	Máy thở	1	
	2	Máy sốc điện	1	
	3	Máy hút đờm dãi	1	
	4	Máy hút dịch áp lực thấp	1	
	5	Bơm tiêm điện	3	
	6	Máy truyền dịch tự động	3	
	7	Monitor theo dõi 7 thông số	2	
	8	Máy tính (laptop)	2	
	9	Máy chiếu	0	
	10	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
	11	Giường bệnh	20	
4.1	**KHÁM BỆNH**			
	1	Máy chấm tâm	1	
	2	Hộp thử kính	2	
	3	Đèn soi đáy mắt	1	
	4	Tủ sấy	1	
	5	Máy chiếu	1	
	6	Máy đo khúc xạ	1	
	7	Máy khoan	1	
	8	Máy mài kính bằng tay	1	
	9	Máy mài lắp kính tự động	1	
	10	Máy xẻ rãnh	1	
	11	Phòng học	1	
	12	Máy tính (laptop)	1	
	13	Máy chiếu	1	
	14	Màn chiếu	1	
	15	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
	16	Máy nội soi cổ tử cung	1	
	17	Bàn khám sản	1	

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
	18	Bàn khám thủy lực	1	
	19	Máy hút dịch 2 bình	1	
	20	Đèn gù	2	
	21	Phòng học	1	
	22	Máy tính (laptop)	1	
	23	Máy chiếu	1	
	24	Màn chiếu	1	
	25	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
4.2	**RĂNG HÀM MẶT**			
	1	Tủ sấy	1	
	2	Ghế răng	3	
	3	Đèn quang trùng hợp	2	
	4	Máy mài răng	2	
	5	Máy nén khí	1	
	6	Máy lấy cao răng siêu âm	2	
	7	Micro motor	1	
4.3	**TAI MŨI HỌNG**			
	1	Máy nội soi	2	
	2	Máy hút đờm	1	
	3	Bộ dụng cụ TMH	1	
	4	Bộ dụng cụ mổ cắt Amidan	1	
	5	Đèn khám TMH	1	
	6	Bộ dụng cụ mổ nội soi mũi xoang	1	
	7	Bộ dụng cụ mổ nội soi chỉnh hình vách ngăn	1	
4.4	**DA LIỄU**			
	1	Máy chăm sóc da	1	
	2	Máy xông hơi mặt	1	
	3	Máy chụp phân tích da	1	
	4	Máy điện di	1	
	5	Đèn led chiếu ánh sáng màu	1	

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
	4	Ghế xoay spa không tựa	4	
	5	Đèn led chiếu ánh sáng màu	1	
5	**GÂY MÊ HỒI SỨC**			
	1	Bơm tiêm điện	3	
	2	Máy truyền dịch tự động	1	
	3	Monitor theo dõi 7 thông số	1	
	4	Phòng học	1	
	5	Máy tính (laptop)	1	
	6	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
	7	Giường bệnh	10	
6	**PHẪU THUẬT THẨM MỸ**			
	1	Bơm tiêm điện		
	2	Monitor theo dõi 7 thông số	1	
	3	Phòng học		
	4	Máy tính (laptop)	1	
	5	Màn chiếu		
	6	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
	7	Giường bệnh	20	
7	**THẬN NHÂN TẠO**			
	1	Phòng Giao ban	1	
	2	Máy lọc máu	21	
	3	Máy khí dung	1	
	4	Máy theo dõi bệnh nhân (Monitoring)	1	
	5	Máy hút	1	
	6	Bộ đặt Nội khí quản	1	
	7	Máy điện tim	1	
	8	Máy đo huyết áp	7	
	9	Ống nghe	2	
	10	Đèn đọc phim	1	
	11	Giường bệnh	20	

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
8	**PHỤC HỒI CHỨC NĂNG - ĐÔNG Y**			
	1	Phòng Giao ban	1	
	2	Phòng học	1	
	3	Máy tính	1	
	4	Máy đo huyết áp	2	
	5	Đèn đọc phim	3	
	6	Máy điện châm	10	
	7	Bộ giác hơi	2	
	8	Bộ cấy chỉ	1	
	9	Máy sắc thuốc	2	
	10	Phòng thủ thuật	1	
	11	Máy điều trị bằng sóng siêu âm	2	
	12	Máy tập đa năng	1	
	13	Xe đạp tập	2	
	14	Cầu thang tập đi	1	
	15	Máy giao thoa	2	
	16	Giường bệnh	15	
9	**XÉT NGHIỆM SINH HÓA - HUYẾT HỌC**			
	1	Phòng học	1	
	2	Máy tính (laptop)	2	
	3	Máy chiếu	2	
	4	Màn chiếu	2	
	5	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
	6	Máy li tâm 28 lỗ	01	
	7	Tủ lạnh trữ máu	02	
	8	Bình đun cách thủy	02	
	9	Tủ ấm	01	

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
	10	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	02	
	11	Máy xét nghiệm đông máu	01	
	12	Máy huyết học tự động 28 thông số (Celltac F)	01	
	13	Máy xét nghiệm nước tiểu	02	
	14	Máy ly tâm 12 lỗ	02	
	15	Máy xét nghiệm miễn dịch	01	
	16	Máy phân tích huyết học 26 thông số	02	
	17	Máy điện giải đồ 5 thông số	01	
	18	Tủ lạnh âm sâu	01	
	19	Kính hiển vi	3	
	20	Máy sinh hóa tự động	1	
	21	Máy phân tích nước tiểu	3	
	22	Máy miễn dịch tự động	1	
	23	Máy huyết học tự động 26 thông số	1	
	24	Máy ly tâm	3	
10	**CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH**			
	1	Máy Monitor	0	
	2	Máy in phim KTS	2	
	3	Máy XQ kỹ thuật số	1	
	4	Máy x-quang răng kỹ thuật số	0	
	5	Máy siêu âm 2D	1	
	6	Máy Siêu âm Tim 4D	1	
	7	Máy siêu âm tổng quát 4D	1	
	8	Máy Siêu âm đầu dò	1	
	9	Máy Xquang thường quy	1	
	10	Phòng học	0	
	11	Máy tính	3	
	12	Máy chiếu	0	
	13	Màn chiếu	0	
	14	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	

STT	TT TTB	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
11	**DƯỢC**			
	1	Phòng học	2	
	2	Máy tính	4	
	3	Kho thuốc Nội trú	2	
	4	Kho thuốc Ngoại trú	2	
	5	Kho vị thuốc Y học cổ truyền	1	
	6	Nhà thuốc	1	
	7	Phần mềm tra cứu tương tác thuốc	0	
	8	Phần mềm cấp phát thuốc	1	

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2022

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÒE NHAI

Phan Thị Thanh Bình